

Số: /TTYT-YCBG

Mộc Hóa, ngày tháng 03 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Mộc Hóa, Long An có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu ***Mua Vật tư y tế năm 2025*** với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Mộc Hóa
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Trần Duy Khánh, chức vụ Trưởng khoa Dược, Trung tâm Y tế huyện Mộc Hóa, số điện thoại: 0946333194, địa chỉ email: khanhduoc@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:.

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược, Trung tâm Y tế huyện Mộc Hóa, Khu phố 2, Thị trấn Bình Phong Thạnh, huyện Mộc Hóa, Long An

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 19 tháng 03 năm 2025 đến trước 17h ngày 29 tháng 03 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư y tế (đính kèm)
- Địa điểm cung cấp: Trung tâm Y tế huyện Mộc Hóa, Khu phố 2, Thị trấn Bình Phong Thạnh, huyện Mộc Hóa, Long An
- Thời gian giao hàng dự kiến: quý II/2025
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: thanh toán bằng chuyển khoản không quá 90 ngày kể từ khi nhận đầy đủ các chứng từ thanh toán của nhà cung cấp.

5. Các thông tin khác :

Các mặt hàng cung ứng phải có văn bản kèm theo chứng minh nguồn gốc xuất xứ đảm bảo chất lượng tốt đúng nhà sản xuất, hoặc giấy uỷ quyền từ nhà

cung cấp từ 70% trở lên hoặc cam kết cung ứng 100% các mặt hàng trong văn bản này.

Hình thức mua sắm, dưới 300 triệu mua sắm thường xuyên từ nguồn thu của đơn vị.

Trên đây là yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Mộc Hóa, Long An, kính gửi các nhà sản xuất, nhà cung cấp vật tư y tế tại Việt Nam nếu có khả năng cung cấp vui lòng báo giá để đơn vị làm các bước tiếp theo mua sắm kịp thời đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh.

Xin chân chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

Như trên;

Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

Trần Văn Ninh

Phụ lục

*Kèm theo văn bản số: /YCBG, ngày 17/3/2025 của
Trung tâm Y tế huyện Mộc Hoá*

STT	STT gói	Danh mục hàng hoá mời thầu	Đơn vị tính	yêu cầu kỹ thuật	Số lượng	Ghi chú
1	1	Băng cá nhân	Hộp	bản nhỏ $\geq 19\text{mm} \times \geq 72\text{mm}$	100	
2	2	Băng cuộn	Cuộn	Băng cuộn trắng $\geq 1\text{m}8\text{x} \geq 8.5\text{cm}$ ĐF	200	
3	3	Băng cuộn y tế	Cuộn	Băng cuộn trắng $\geq 1\text{m}8\text{x} \geq 8.5\text{cm}$ ĐF	200	
4	4	Băng keo dính cố định sườn	Cuộn	$\geq 10\text{x} \geq 4.5$ (dán sườn số 10)	4	
5	5	Băng keo vải xé	Cuộn	$\geq 2,5\text{cm} \text{ x } \geq 5\text{m}$ (không hộp)	500	
6	6	Băng thun	Cuộn	Băng thun 3 móc $\geq 10.2\text{cm} \times \geq \text{D}550\text{cm}$	200	
7	7	Bông gòn	Kg	Bông y tế thấm nước	50	
8	8	Bơm tiêm 10ml	Hộp	Bơm tiêm sử dụng một lần 10ml/cc 23G x 1'	80	
9	9	Bơm tiêm 1ml 5/8	Hộp	Bơm tiêm sử dụng 1 lần 1ml/cc 5/8	20	
10	10	Bơm tiêm 20ml	Hộp	Bơm tiêm sử dụng một lần 20ml/cc 23G	80	
11	11	Bơm tiêm 3ml 1mm 23G và 24G	Hộp	Bơm tiêm sử dụng một lần 3ml/cc 25G x 5/8"	50	
12	12	Bơm tiêm 3ml 5/8	Hộp	Bơm tiêm sử dụng một lần 3ml/cc 25G x 5/8"	50	
13	13	Bơm tiêm 5ml các loại (23G 24G)	Hộp	Bơm tiêm sử dụng một lần - 5ml/cc	200	
14	14	Cồn 70 độ	Lít	Cồn 70 độ, can 30 lít	90	
15	15	Chỉ Nylon 1/0	Tép	Chỉ không tan tổng hợp Carelon (Nylon) số 1/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm, M30A26	10	
16	16	Chỉ Nylon 2/0	Tép	Chỉ không tan tổng hợp (Nylon) số 2/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm,	10	
17	17	Chỉ Nylon 3/0	Hộp	Chỉ (Nylon) số 3/0 kim tam giác dài 20mm	10	
18	18	Chỉ Nylon 4/0	Hộp	Chỉ Carelon (Nylon) số 4/0 kim tam giác dài 18mm	10	

19	19	Chỉ Nylon 5/0	Hộp	Chỉ Carelon (Nylon) số 5/0 kim tam giác dài 16mm M10E16 (h/24t)	5	
20	20	Chỉ Chromic 3/0	Hộp	Chỉ (Chromic) số 3/0 kim tròn dài 26mm	5	
21	21	Chỉ Silk 3-0 kim tam giác	Tép	Chỉ (Silk) số 3/0 kim tam giác dài 26mm (h/24t)	5	
22	22	Dây cho ăn các số 8, 14, 16	Cái	Dây cho ăn có nắp các số	20	
23	23	Dây garo	Cái	Dây garo dùng để hỗ trợ truyền tĩnh mạch hoặc lấy máu PT	20	
24	24	Dây hút đàm nhớt	Ống	Dây hút đàm nhớt có khóa số	100	
25	25	Dây thở Oxy người lớn	Bộ	Dây thở oxy 2 nhánh lớn	500	
26	26	Dây thở Oxy trẻ em	Bộ	Dây thở oxy 2 nhánh TE	50	
27	27	Dây truyền dịch	Sợi	Dây truyền dịch	1.500	
28	28	Dung dịch sát khuẩn tay	Chai	có clorhexidin 500ml	20	
29	29	Gạc 5cm x 6cm	Thùng	$\geq 5\text{cm} \times \geq 6\text{cm} \times 8$ lớp	10	
30	30	Gạc 8cm x 12cm	Thùng/100 gói	Gạc đắp vết thương 8*12	10	
31	31	Gạc chưa tiệt trùng	Thùng	Gạc KHÔNG TIỆT TRÙNG 10x10 x8	5	
32	32	Gạc dẫn lưu	Thùng	Gạc dẫn lưu 1x200x4 lớp	1	
33	33	Gạc hút y tế	Mét	$\geq 3\text{met}$	200	
34	34	Gạc phẫu thuật 10 x 10 x 8 lớp	Cái	Gạc tiệt trùng, 10 x 10 x 8 lớp	100	
35	35	Gạc vaselin	Miếng	Gạc Vaseline gói ≥ 10 miếng	200	
36	36	Găng tay các size	Hộp	Găng tay khám có bột size M	200	
37	37	Găng tay phẫu thuật các size	Đôi	Găng tay cao su phẫu thuật có bột PA,	200	
38	38	Kim khâu cứu các loại	Hộp	Kim khâu cứu số 1 (0.3*13) (h/100c-th/100h)	300	
39	39	Kim đẩy chỉ 0,3x33 0,3x45mm	Cây	Kim đẩy chỉ các size	300	

40	40	Kim lườn tĩnh mạch	Cái	Kim lườn tĩnh mạch có cánh và cổng ống tiêm thuốc size 18 ,20,22,24	3.000	
41	41	Kim rời tròn số 5, số 7	Hộp	Kim khâu phẫu thuật 05x14 tròn	5	
42	42	Kim rút 18 x 1 1/2	Hộp	Kim tiêm sử dụng một lần 18G x 1/2" Vina	20	
43	43	Kim tròn lấy đường huyết Lancet	Hộp	Kim lấy máu Onetouch PT	30	
44	44	Ống thông tiểu 1 nhánh số 14 và 2 nhánh	Ống	Ống thông tiểu 1 nhánh số 14	50	
45	45	Povidin	Chai 500ml	Povidine 10%, 500ml,	50	
46	46	Lưỡi dao mổ các số	Cái	Lưỡi dao mổ phẫu thuật số	200	
47	47	Lưỡi dao mổ các số	Cái	Lưỡi dao mổ phẫu thuật số	100	
48	48	Nước muối sinh lý 0,9 % rửa vết thương 500ml	Chai	Nước muối chai 500ml hoặc 1000ml	48	
Gói 2: gói vật tư y tế khác						
49	1	Băng keo chỉ thị nhiệt	Cuộn	Băng keo nhiệt 3M (Băng chỉ thị tiếp xúc cho gói dụng cụ tiệt khuẩn bằng hơi nước 1322-12mm khổ NHỎ 12mm x 55m)	5	
50	2	Bộ bo chuông điện cực máy đo điện tim	Bộ	Bộ bo chuông điện tim	2	
51	3	Bồn hạt đậu	Cái	Khay đậu sâu trung 400	5	
52	4	Cây đèn lưỡi gỗ tiệt trùng	Cây	Que đèn lưỡi gỗ đã tiệt trùng mỗi que có bao bì riêng	3.000	
53	5	Centrifuge Tube (Loại Xpert 50ml)	gói/100 cái	falcol 50ml	200	
54	6	Cốc đong	Cái	Lọ nhựa đựng mẫu PP trong 100ml HTM nắp trắng không nhãn	500	
55	7	Chén chun	Cái	Chén inox số 3 (Phi 8*5)	10	
56	8	Chỉ thị hóa học kiểm tra chất lượng tiệt khuẩn y tế 1243A	Gói	Giấy thấm chất thử 3M 1243A dùng cho máy tiệt khuẩn dụng cụ y tế bằng hơi nước (g/500m)	1	
57	9	Đai cố định cổ tay	Cái	Băng thun cổ tay	20	
58	10	Đai quần cố định cổ chân	Cái	Băng thun cổ tay	50	

59	11	Đai xương đòn các size	Cái	Đai xương đòn	10	
60	12	Đầu col vàng	Cái	Típ đầu col xét nghiệm, vàng, có khóa PT	3.000	
61	13	Đầu col xanh	Cái	Típ đầu col xét nghiệm, xanh, có khóa PT	3.000	
62	14	Gel siêu âm	Can/5 lít	Gel siêu âm can chai	3	
63	15	Giấy đo điện tim 6 kênh Nihon Kohden 110x140x200p	xấp	Giấy ghi điện tâm đồ 6 cần Nihon koden FQW 110-2-140 sọc trắng không sọc, Kích thước :110mmx140mmx200 tờ (theo máy)	100	
64	16	Giấy đo điện tim 3 kênh 80mm * 20m	Cuộn	Giấy đo điện tim Size: 80mm x 20m Sonomed ML (theo máy)	500	
65	17	Giấy in nhiệt siêu âm	Cuộn	Giấy in nhiệt siêu âm K57	20	
66	18	Giấy y tế	Kg	Khăn giấy ≥ 40 cm x ≥ 25 cm	100	
67	19	Hộp đựng gòn nhỏ	Cái	Hộp gòn 7.5	2	
68	20	Hộp đựng gòn trung	Cái	Hộp gòn trung 10x11	2	
69	21	Hộp đựng inox chữ nhật	Cái	Hộp chữ nhật 23x11x5 (lớn)	5	
70	22	Kẹp mang kim	Cái	Kẹp mang kim	5	
71	23	Khẩu trang kháng khuẩn 4 lớp	Cái	Khẩu trang y tế xanh 4 lớp PA kháng khuẩn Có Giấy Lọc	10.000	
72	24	Lọ đựng nước tiểu	Cái	Lọ nhựa đựng mẫu PS 55ml HTM nắp đỏ CÓ NHÃN	500	
73	25	Máy đo huyết áp người lớn	Bộ	Bộ đo huyết áp cơ	2	
74	26	Máy châm cứu 6 cọng	Cây	Máy châm cứu 6 cọc	1	
75	27	Máy đo huyết áp (nhi các loại)	Bộ	Huyết áp kế	3	
76	28	Nẹp cánh tay các size các cỡ	Cái	Nẹp cánh tay	10	
77	29	Nẹp cẳng tay các cỡ	Cái	Nẹp cẳng tay dài	10	
78	30	Nẹp gỗ	Bộ	Nẹp gỗ	10	
79	31	Nẹp ngón tay các ngón	Cái	Nẹp 3 chấu	10	
80	32	Nhiệt kế thủy ngân	Cái	Nhiệt kế thủy tinh	20	
81	33	Oxy già 60ml	Chai	Oxy già chai ≥ 60 ml	50	

82	34	Ống lấy mẫu 3.0 và 1.5 ml (ống nghiệm sample cup)	gói/500 cái	Cốc đựng mẫu 16x38mm,2.5ml	5	
83	35	Ống nghiệm Chimigly	ống	Ống nghiệm Chimigly HTM 2ml nắp xám, mous thấp	200	
84	36	Ống nghiệm EDTA lớn	Ống	Ống nghiệm EDTA K2 HTM 2ml nắp xanh dương, mous thấp	3.000	
85	37	Ống nghiệm EDTA nhỏ	Ống	Ống nghiệm Edta K3 HTM 0.5ml nắp bạc (Nhi) màu trắng, mous thấp (v/100ổ-th/42v)	500	
86	38	Ống nghiệm Heparin	Ống	Ống nghiệm Heparin lithium HTM 2ml nắp đen, mous thấp	3.000	
87	39	Ống nghiệm Serum đỏ	ống	ống nghiệm serum hạt to HTM nắp đỏ, mous thấp DẠNG VĨ	200	
88	40	Ống nghiệm trắng	Cái	Ống nghiệm nhựa PS 5ml không nắp, không nhãn	500	
89	41	Que thử đường Accu check	Hộp	ACCU-CHEK Active 25 test strips (theo máy)	200	G7 hoặc châu Âu
90	42	Sàn mổ	Cái	Sàn mổ $\geq 50 \times 50$ có lỗ	10	
91	43	Tai nghe máy đo huyết áp	Cái	Ống nghe	5	Xuất xứ G7 hoặc Châu Âu
92	44	Tấm lót	Bịch	Tấm lót sản 40x60	10	
93	45	Túi chườm nóng / lạnh	Cái	Túi chườm nóng PT, cao su 2000cc	5	
94	46	túi y tế chuyển viện		Túi cứu thương đen size M (30x20x20)	1	
95	47	Hộp đựng kim an toàn	Cái	Hộp đựng vật sắc nhọn y tế để nguyên kim	200	
96	48	Vòng T cu 380 A	Cái	Vòng tránh thai SMB Tcu 380A/IUD SMB Tcu 380A Hộp trắng	50	
97	49	Pin máy thử đường huyết 3V	viên	The máy accu check	20	
98	50	Pin tiểu cho thiết bị y tế	viên	Máy SPO2 để bàn	50	
99	51	Túi đựng rác lây nhiễm chuyên dùng có dây buộc	kg	màu vàng có dây buộc	20	

